

SỐ: T7/2026



BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

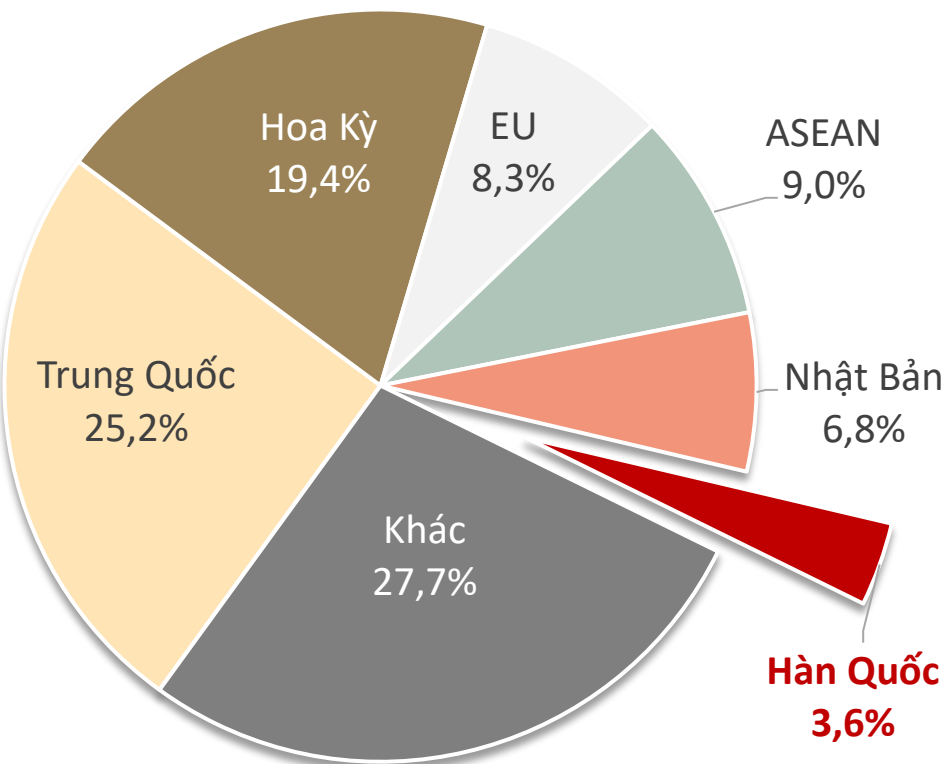


Thực hiện bởi: **AGREINFOS**



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 6/2026

Tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



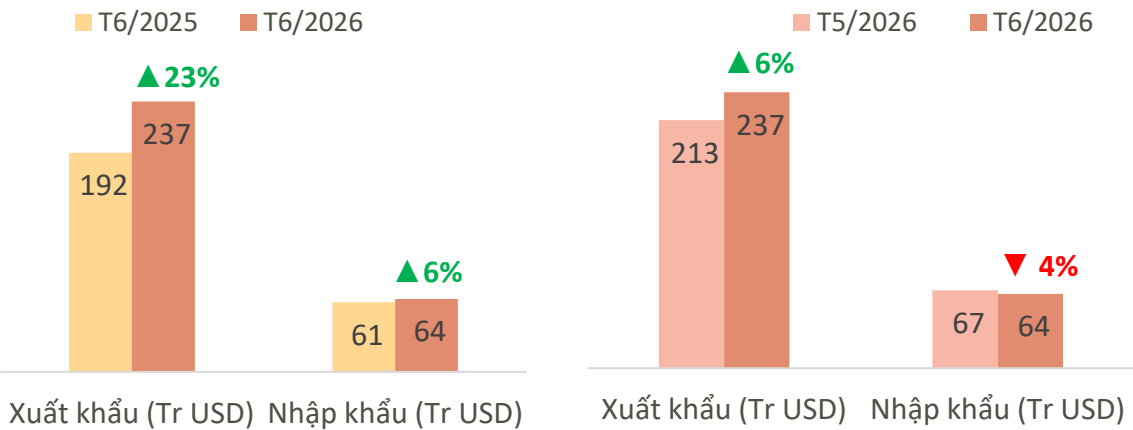
Biến động tỷ trọng xuất khẩu NLTS thị trường Hàn Quốc, T6/2026 so với T5/2026 và T6/2025

Thị trường	Giá trị (triệu USD)	So với T5/2026	So với T6/2025
Hoa Kỳ	1.279	▼ 0,3%	▼ 0,7%
Trung Quốc	1.657	▲ 2,0%	▲ 2,6%
EU	544	▼ 0,7%	▼ 1,2%
ASEAN	595	▲ 0,2%	▲ 0,6%
Nhật Bản	448	▲ 0,04%	▼ 0,3%
Hàn Quốc	237	▲ 0,1%	▲ 0,3%
Tổng giá trị XK NLTS (triệu USD)			6.587

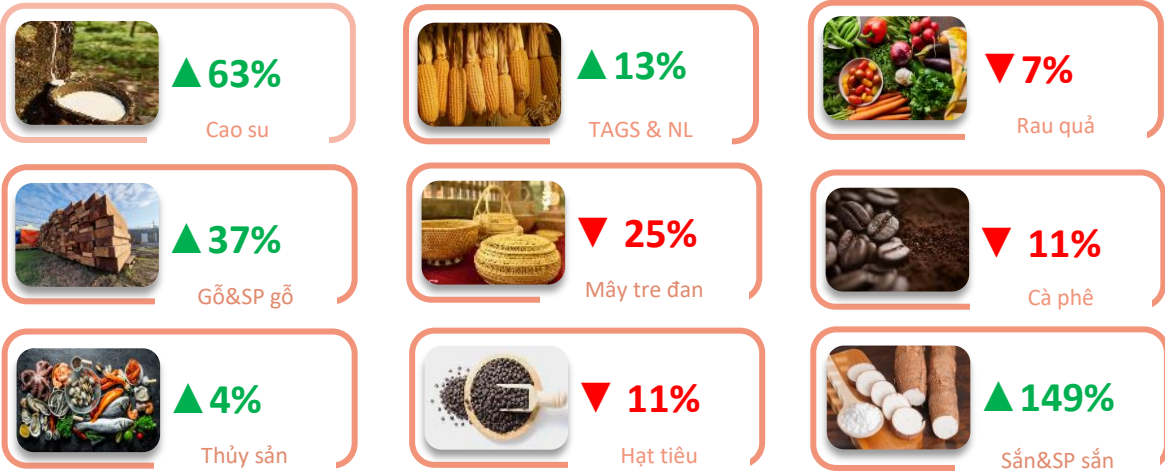
Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 6/2026

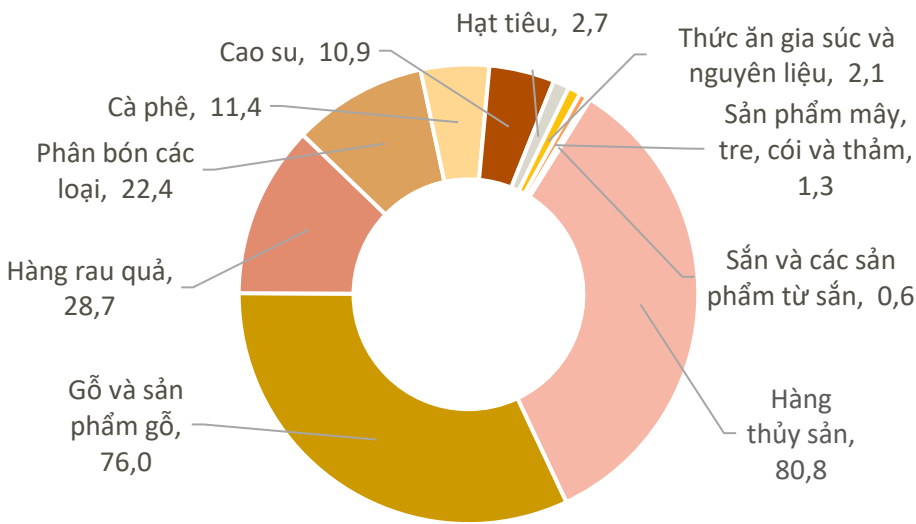
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN– Hàn Quốc T6/2026



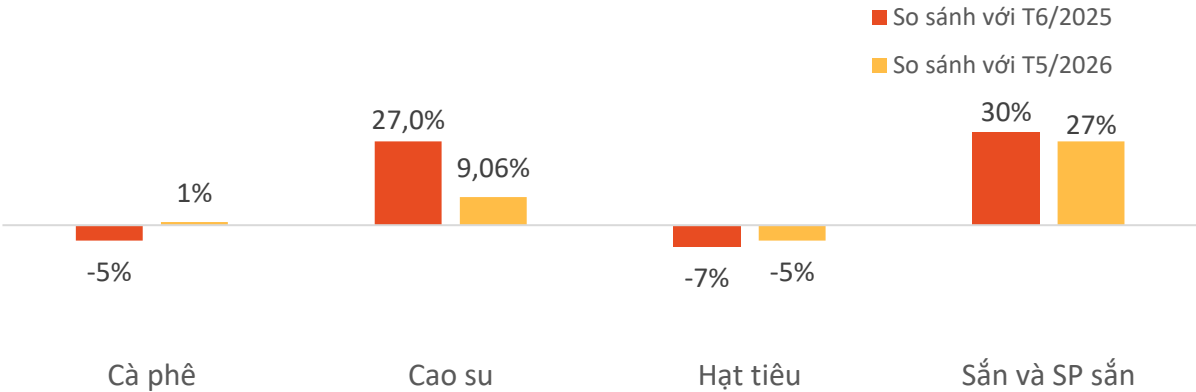
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T6/2026 so với T5/2026



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T6/2026



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T6/2026 so với T5/2026 và T6/2025



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Đơn vị: Triệu USD



Hàn Quốc duy trì chính sách bình ổn giá nhiên liệu

Hàn Quốc tiếp tục duy trì trần giá và cắt giảm thuế nhiên liệu nhằm ổn định thị trường trước biến động giá năng lượng do xung đột tại Trung Đông, đồng thời tăng kiểm soát đầu cơ và thao túng giá. Trong dài hạn, Hàn Quốc sẽ bảo đảm nguồn cung khí đốt thông qua đa dạng hóa nhập khẩu, tăng dự trữ và mở rộng hạ tầng, nhất là trong bối cảnh nhu cầu điện từ ngành bán dẫn và trung tâm dữ liệu AI có thể tăng mạnh.

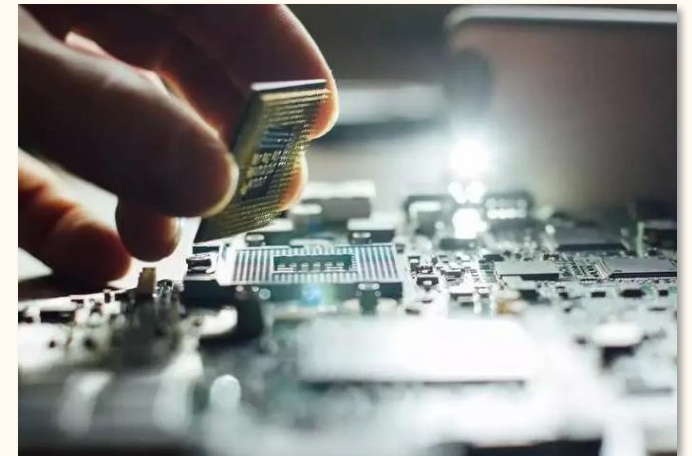
Nguồn: vtv.vn

Kinh tế Hàn Quốc tăng vượt dự báo nhờ xuất khẩu chip

Kinh tế Hàn Quốc tăng vượt dự báo trong quý II, với GDP tăng 3,7% so với cùng kỳ và 0,6% so với quý trước, chủ yếu nhờ xuất khẩu bán dẫn, máy móc và thiết bị tăng mạnh. Đà tăng của ngành chip, được thúc đẩy bởi nhu cầu AI toàn cầu, đã bù đắp cho sự suy giảm của đầu tư xây dựng, trong khi tiêu dùng cá nhân chỉ tăng nhẹ.

Xuất khẩu chip sẽ tiếp tục là động lực chính hỗ trợ tăng trưởng kinh tế Hàn Quốc trong năm nay. Tuy nhiên, lạm phát vẫn là rủi ro đáng chú ý do giá năng lượng cao và áp lực tiền lương tăng, nhất là khi các doanh nghiệp công nghệ lớn chi trả mức thưởng cao cho lao động ngành bán dẫn. Trong bối cảnh đó, BOK có thể tiếp tục xem xét tăng lãi suất trong thời gian tới.

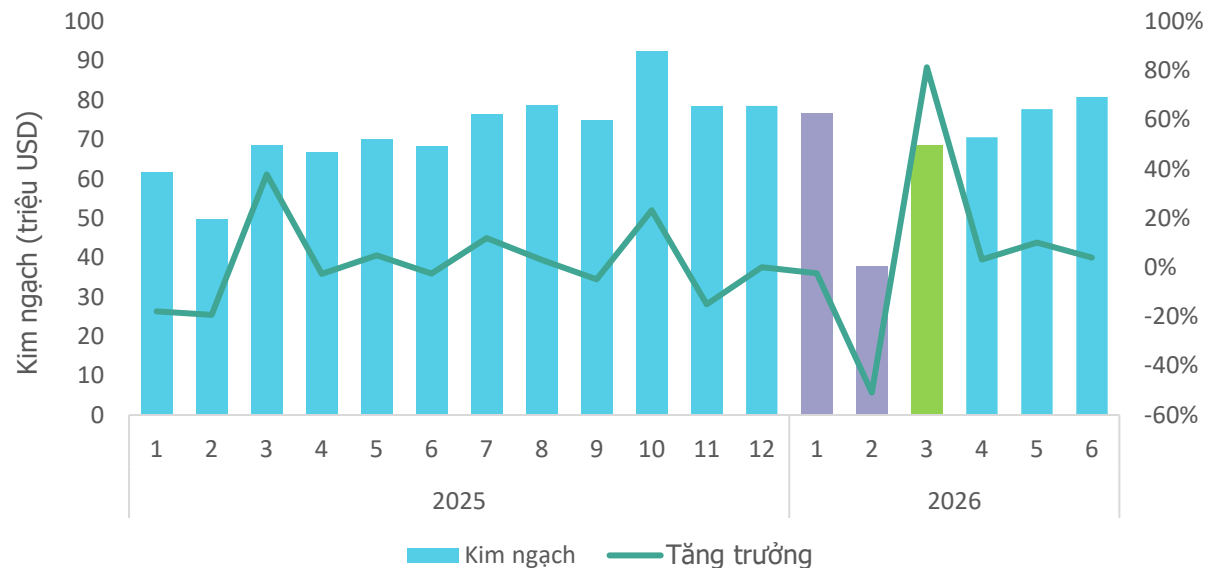
Nguồn: vnexpress.net



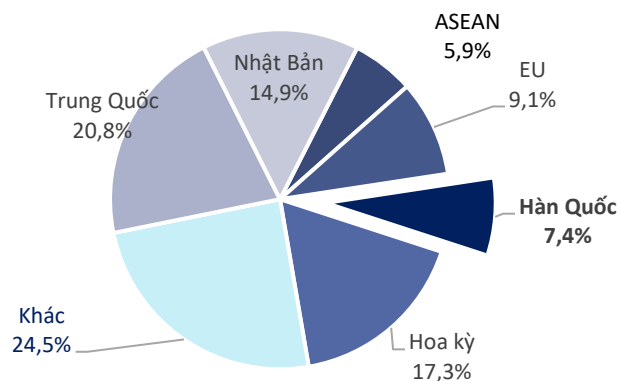


THỦY SẢN

Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026

KIM NGẠCH

\$
80,8
triệu USD

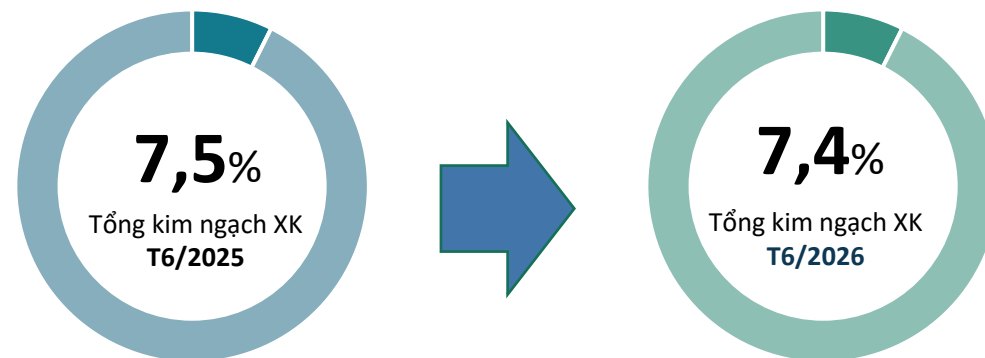
➤ Tăng **4%** so với T5/2026

➤ Tăng **19%** so với T6/2025

▲ Cao hơn **8,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

» Lũy kế 6 tháng năm 2026 đạt **411,9** triệu USD, đạt **48%** kim ngạch 2025

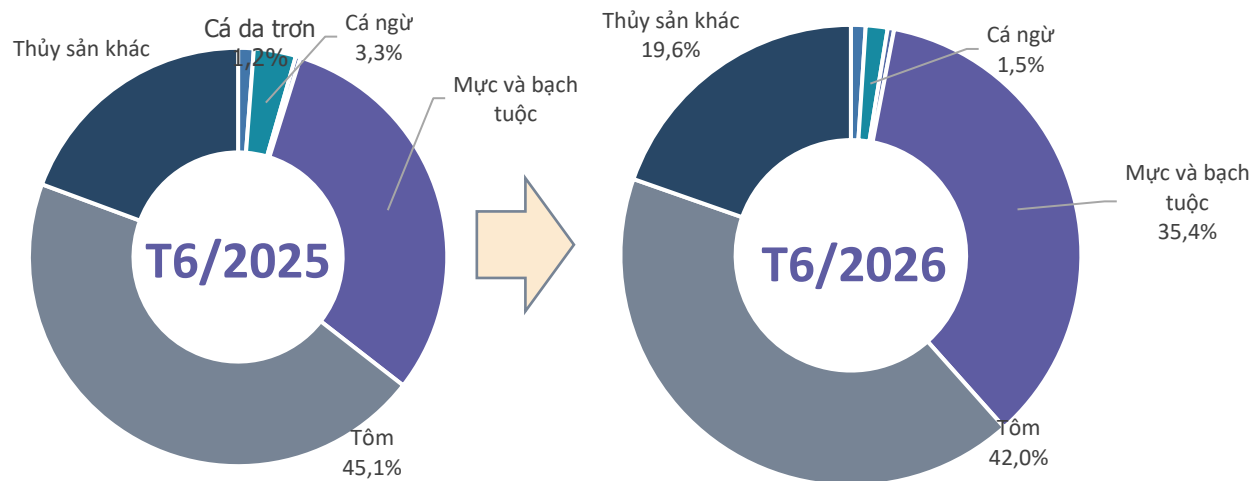
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tôm

Kim ngạch: **33,8** Triệu USD

Tăng **11%** so với T5/2026

Tăng **12%** so với T6/2025



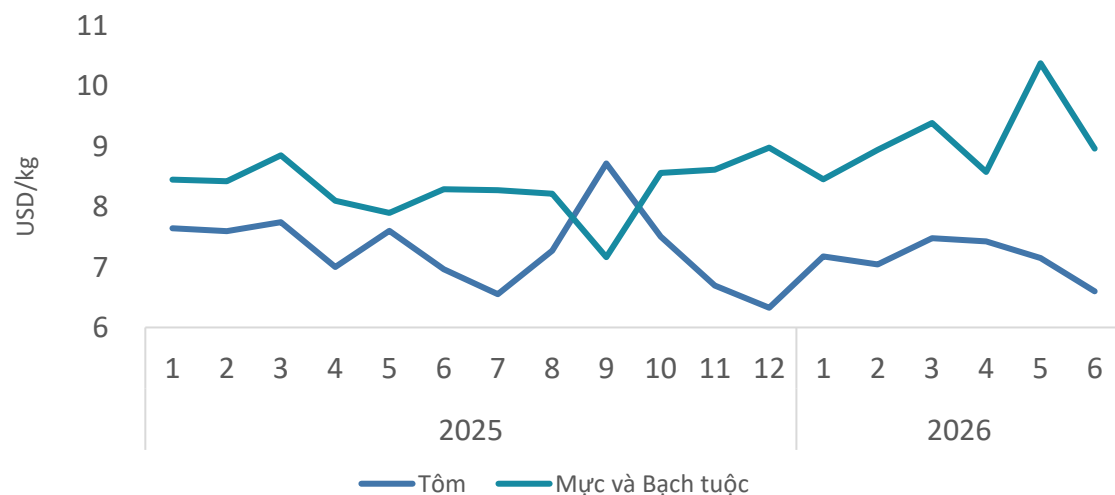
Mực và Bạch tuộc

Kim ngạch: **28,6** Triệu USD

Tăng **7%** so với T5/2026

Tăng **39%** so với T6/2025

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2026 ở mức **6,6** USD/kg; **giảm 8%** so với tháng trước; và **giảm %** so với cùng kỳ năm 2025.

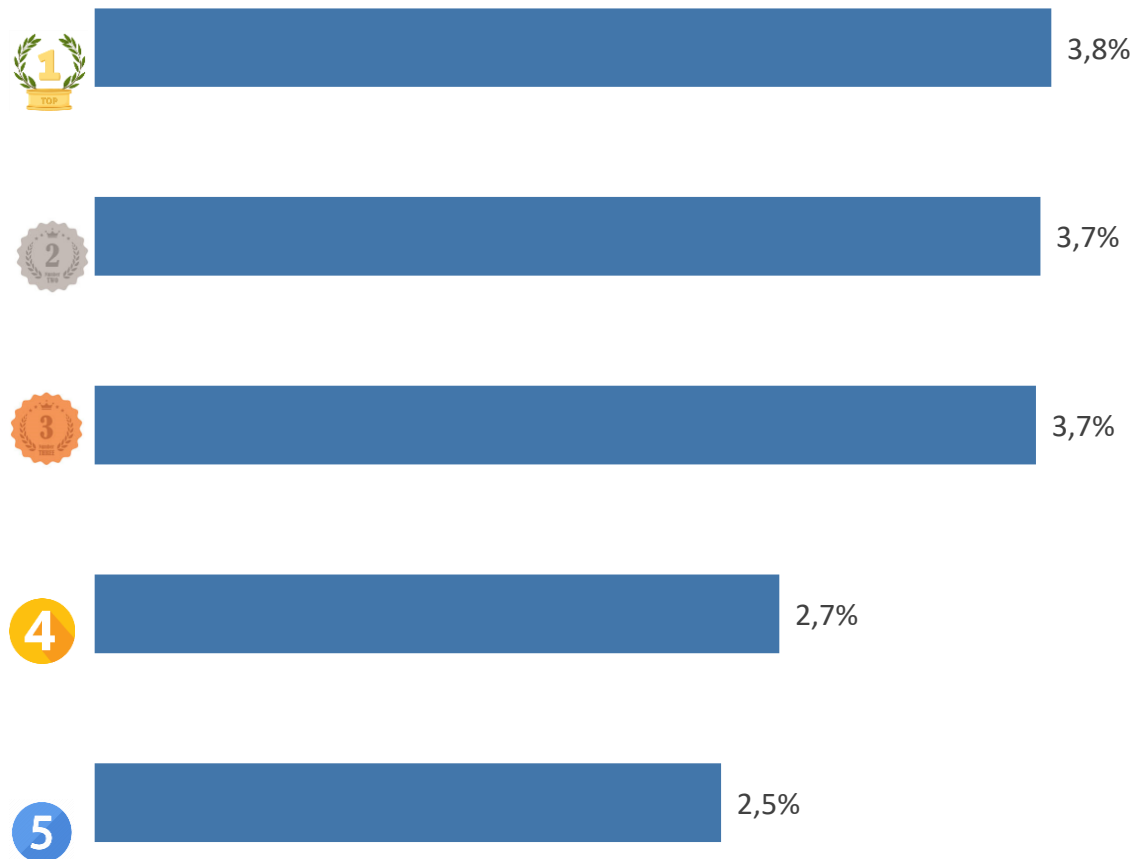
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2026 ở mức **9,0** USD/kg **giảm 14%** so với tháng trước; và ; **tăng 8%** so với cùng kỳ năm 2025.

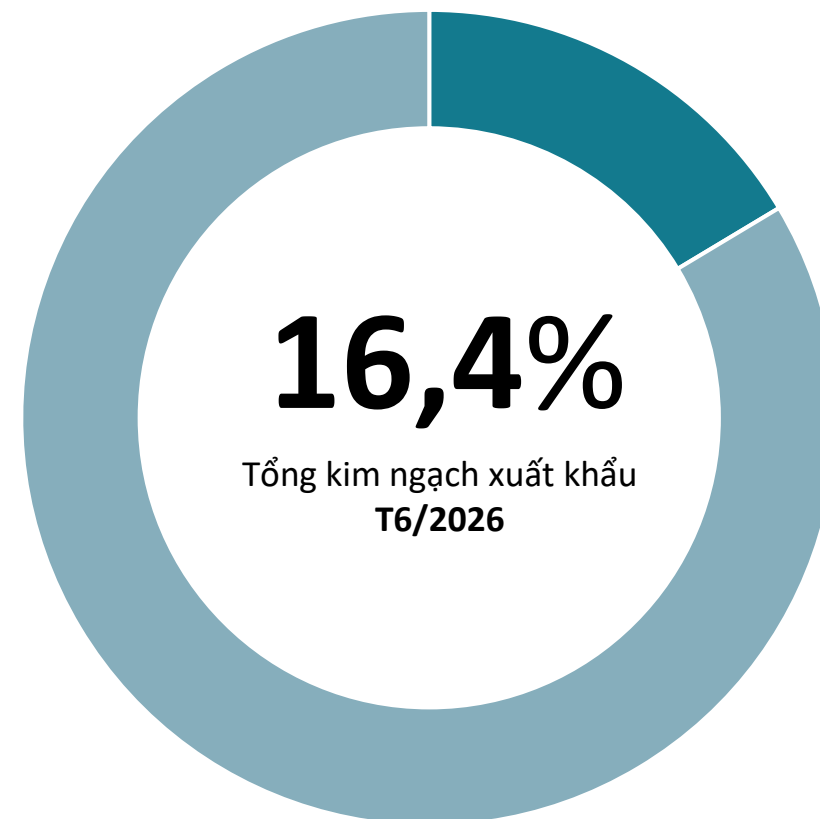


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu, T6/2026



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu, T6/2026



01

Hàn Quốc giảm nhập khẩu thủy sản từ Trung Quốc

Hàn Quốc đã giảm nhập khẩu thủy sản từ Trung Quốc trong 6 tháng đầu năm 2026. Trong 6 tháng đầu năm, Hàn Quốc nhập khẩu 95.945 tấn thủy sản từ Trung Quốc, giảm 28,7% so với 134.521 tấn cùng kỳ năm 2025. Mức nhập khẩu này cũng thấp hơn đáng kể so với mức bình quân 18.060 tấn/tháng trong ba năm gần đây.

Cá monkfish đông lạnh là mặt hàng lớn nhất, chiếm 16,1% tổng lượng nhập khẩu từ Trung Quốc. Tiếp theo là nghêu sống với 9,8% và bạch tuộc đông lạnh chiếm 7,9%. Các sản phẩm thủy sản khác chiếm khoảng 66,1%.

Giá nhập khẩu của các mặt hàng cũng có sự biến động; giá nhập khẩu cá monkfish đông lạnh từ Trung Quốc đạt 2,19 USD/kg, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, giá nghêu sống giảm xuống còn 1,23 USD/kg, thấp hơn 16,9% so với mức 1,48 USD/kg của năm ngoái.

Theo các chuyên gia, nhập khẩu thủy sản từ Trung Quốc vào Hàn Quốc đang giảm, đặc biệt các sản phẩm chủ lực như cá monkfish đông lạnh, nghêu sống và bạch tuộc đông lạnh. Thị trường phân phối thủy sản nội địa của Hàn Quốc sẽ có nhiều biến động trong thời gian tới.

Nguồn: Vasep

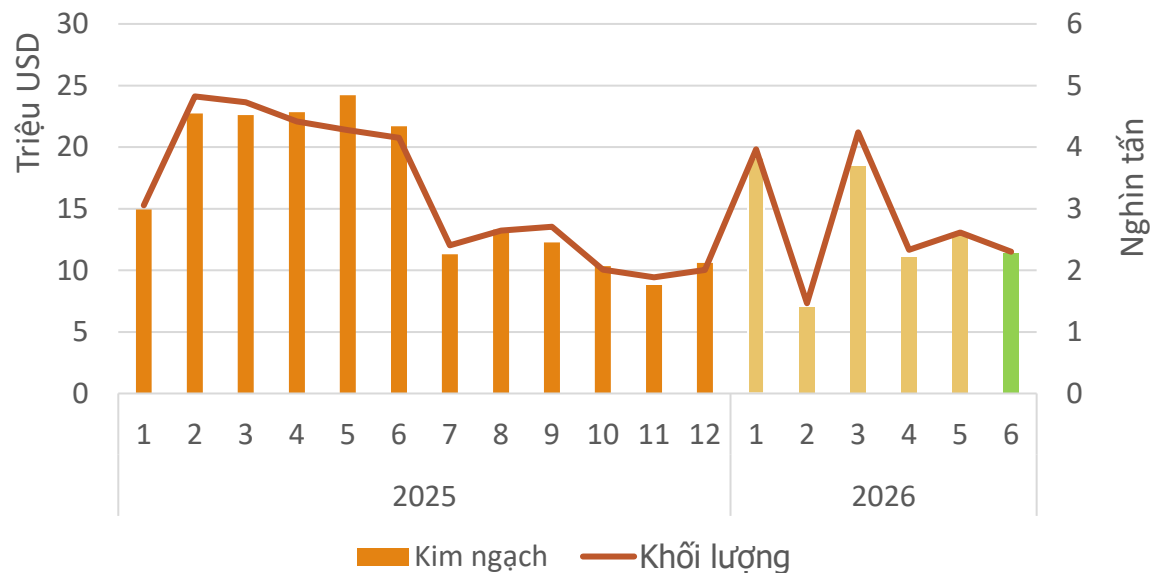


Tin liên quan

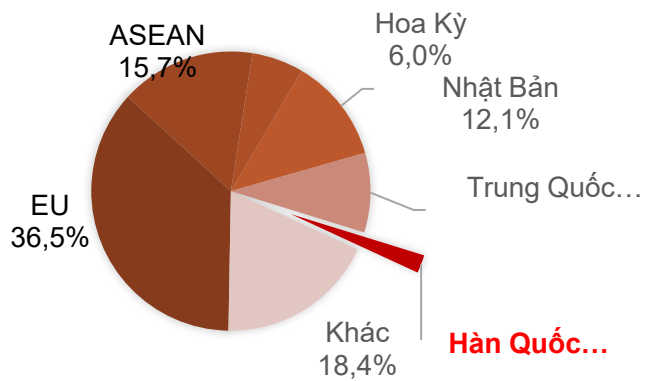


CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Nguồn: Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026

KIM NGẠCH

11,4 triệu USD

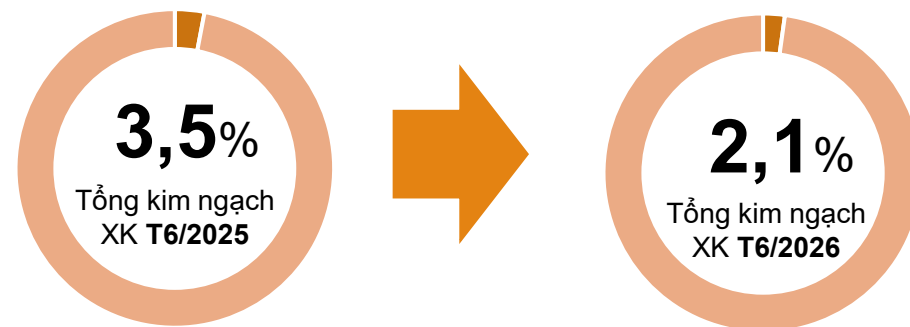
- ➔ Giảm **11%** so với T5/2026
- ➔ Giảm **47%** so với T6/2025
- ➔ Thấp hơn **4,9 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025.
- ❖ Lũy kế 6 tháng năm 2026 đạt **80** tr.USD, đạt **41%** kim ngạch 2025.

KHỐI LƯỢNG

2,3 nghìn tấn

- ➔ Giảm **12%** so với T5/2026
- ➔ Giảm **45%** so với T6/2025
- ➔ Thấp hơn **1 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2025.
- ❖ Lũy kế 6 tháng năm 2026 đạt **16,9** nghìn tấn, đạt **43%** lượng năm 2025.

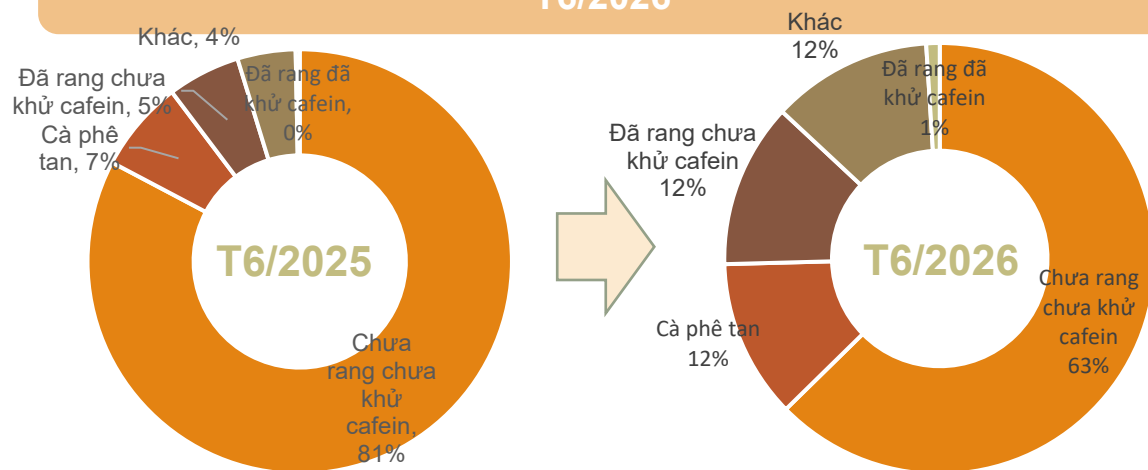
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



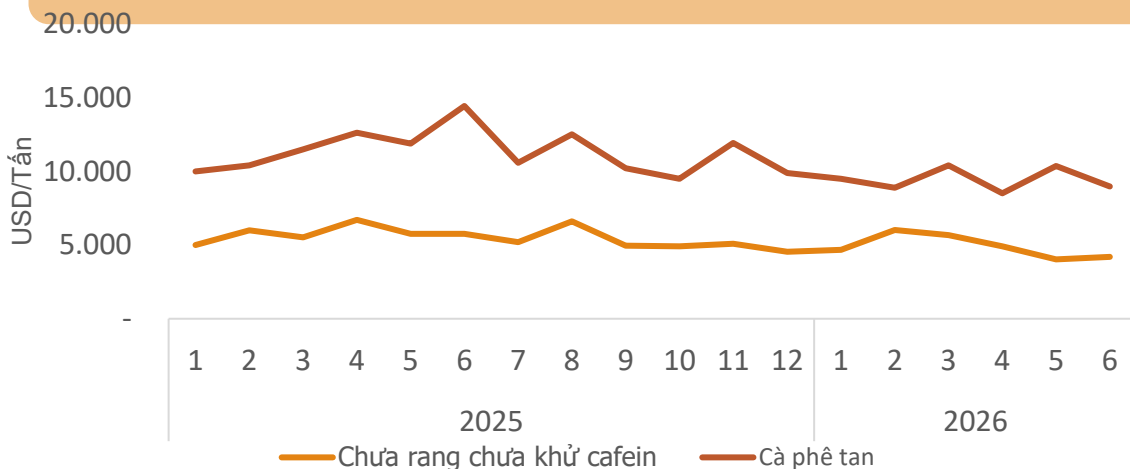


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Nguồn: Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **7,1** Triệu USD
Giảm **4%** so với T5/2026
Giảm **59%** so với T6/2025



Cà phê tan

Kim ngạch: **1,4** Triệu USD
Giảm **28%** so với T5/2026
Giảm **8%** so với T6/2025



Đã rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **1,4** Triệu USD
Tăng **39%** so với T5/2026
Tăng **20%** so với T6/2025

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2026 ở mức **8.982** USD/tấn, **giảm 13%** so với tháng trước, và **giảm 38%** so với cùng kỳ năm 2025.

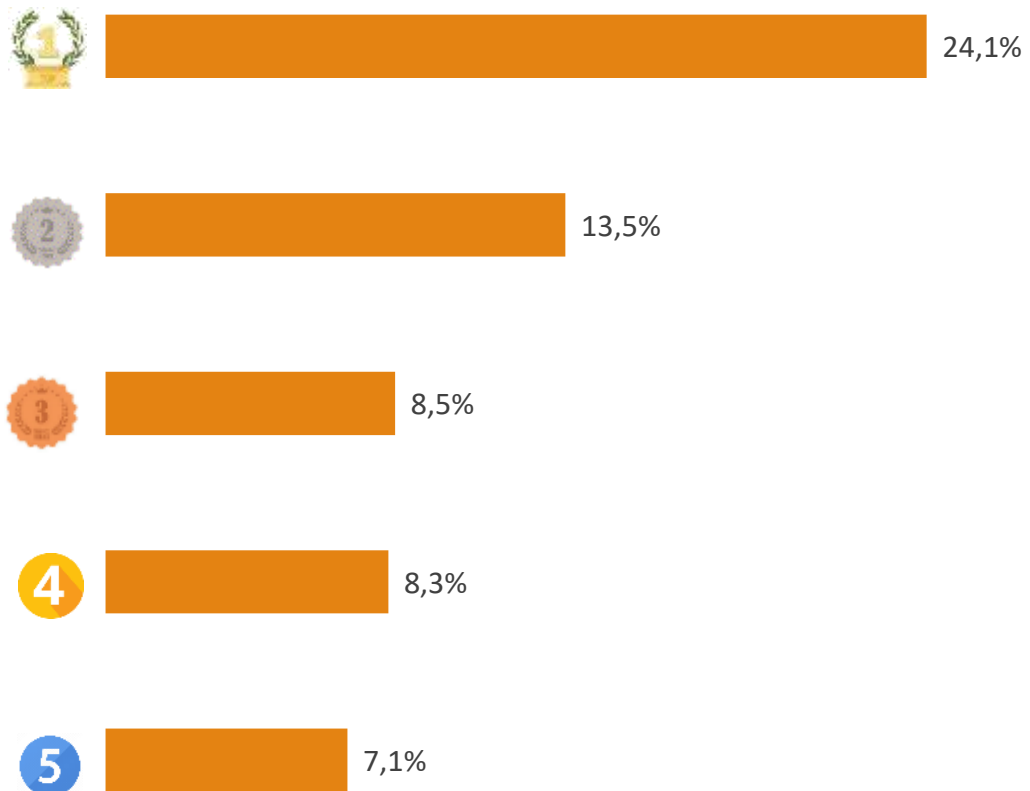
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2026 ở mức **4.198** USD/tấn, **tăng 4%** so với tháng trước; và **giảm 27%** so với cùng kỳ năm 2025.

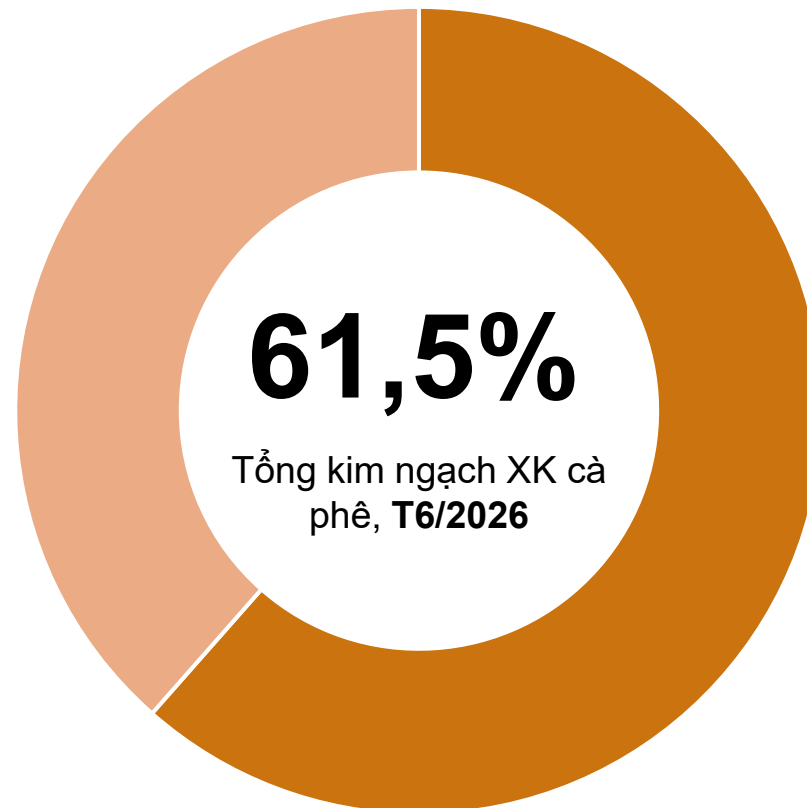


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026





ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ HÀN QUỐC

Nhu cầu cà phê khử caffeine tại Hàn Quốc đang tăng mạnh, mức tiêu thụ bình quân khoảng 416 cốc/người/năm. Người tiêu dùng Hàn Quốc quan tâm hơn đến sức khỏe nhưng vẫn duy trì thói quen uống cà phê.

Trong nửa đầu năm 2026, Hàn Quốc nhập khẩu 5.387 tấn cà phê khử caffeine, tăng 21% so với cùng kỳ; cả năm 2025 đạt 10.040 tấn, hơn gấp đôi mức 4.755 tấn năm 2021. Trái lại, nhập khẩu cà phê có caffeine giảm từ mức 195.000 tấn năm 2022 xuống 184.600 tấn trong năm 2025.

Các chuỗi cà phê lớn như Ediya, Twosome Place, Compose Coffee và Starbucks đã nhanh chóng mở rộng danh mục sản phẩm khử caffeine. Riêng Starbucks bán 45,5 triệu cốc trong năm 2025, tăng 39% so với năm 2024; nhóm khách hàng trong độ tuổi 20–30 chiếm 60% lượng mua.

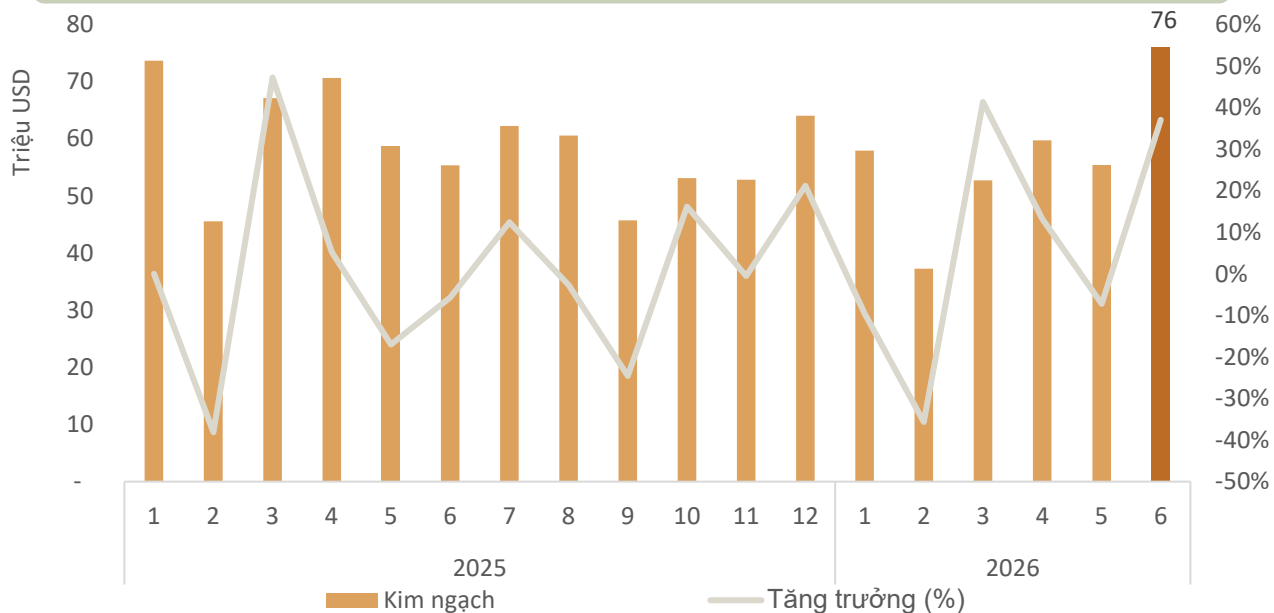
Cùng với cải tiến công nghệ khử caffeine bằng nước hoặc CO₂ giúp duy trì hương vị, quy định ghi nhãn cũng sẽ được siết chặt từ ngày 1/1/2028, khi chỉ sản phẩm có hàm lượng caffeine còn lại không quá 0,1% mới được ghi là cà phê không caffeine.



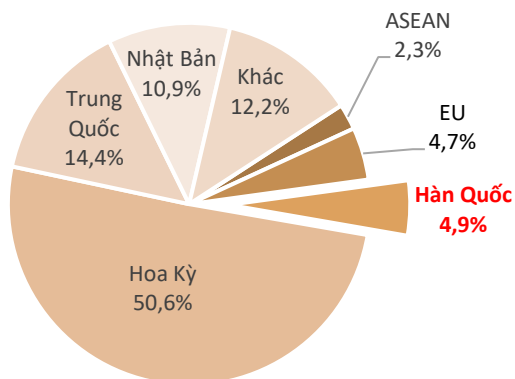


GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026

KIM NGẠCH



76
triệu USD

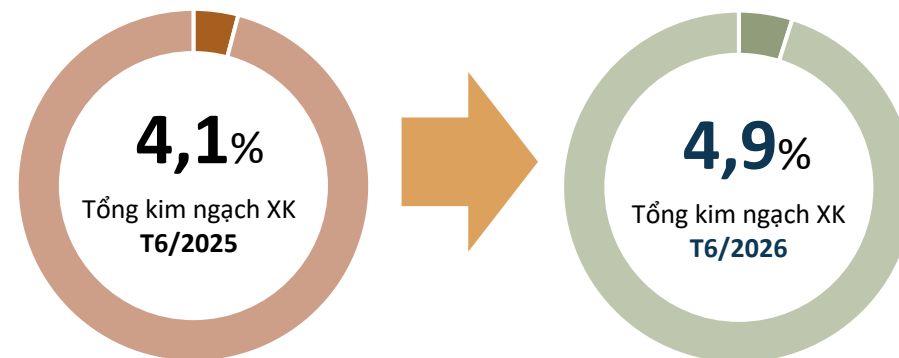
➤ Tăng **37,1%** so với T5/2026

➤ Tăng **37,2%** so với T6/2025

➤ Cao hơn **16,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

❖ Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026 đạt **339,1** triệu USD, đạt **48%** kim ngạch năm 2025

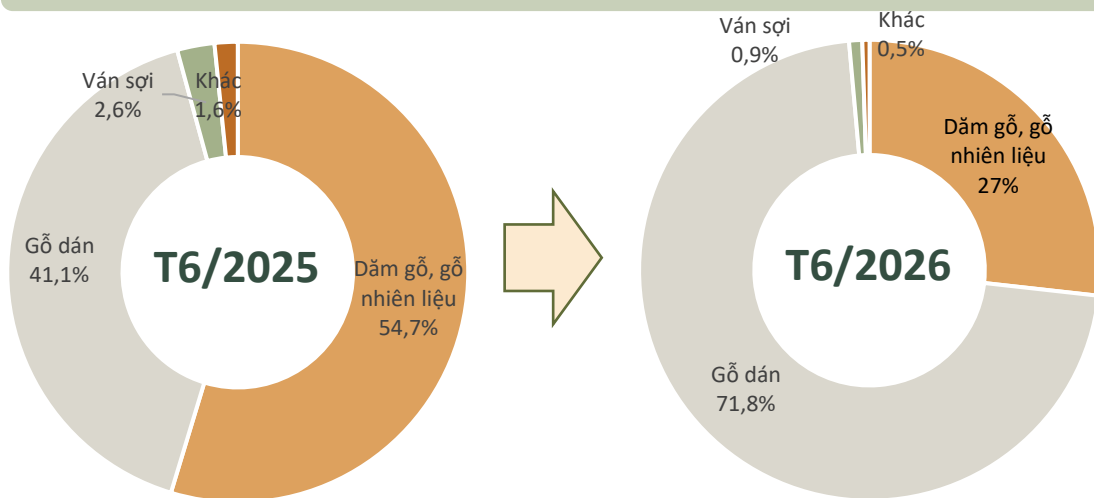
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



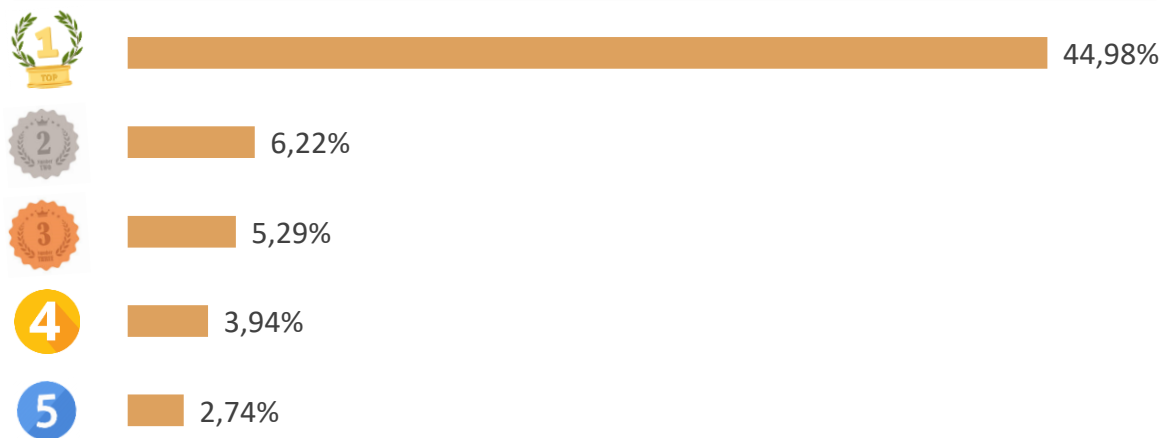


GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Dăm gỗ

Kim ngạch: **15,3** triệu USD
Giảm **20%** so với T5/2026
Giảm **20%** so với T6/2025



Gỗ dán

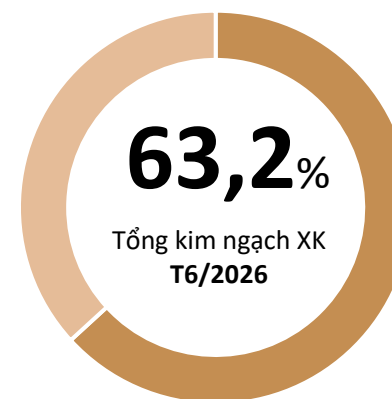
Kim ngạch: **40,9** triệu USD
Tăng **143%** so với T5/2026
Tăng **184%** so với T6/2025



Ván sợi

Kim ngạch: **0,5** triệu USD
Tăng **7%** so với T5/2026
Giảm **43%** so với T6/2025

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026





GỖ VÀ SP GỖ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ HÀN QUỐC



Cơ quan Lâm nghiệp Hàn Quốc cho biết sẽ thúc đẩy xây dựng Luật Kiến trúc gỗ trong năm 2026 nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc mở rộng sử dụng gỗ trong lĩnh vực xây dựng. Chính sách dự kiến bao gồm hỗ trợ xây dựng công trình bằng gỗ, đào tạo nhân lực chuyên môn và mở rộng các cơ sở trải nghiệm văn hóa gỗ. Đây là một phần trong kế hoạch phát triển hệ sinh thái công nghiệp lâm nghiệp bền vững và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên rừng trong nước. Việc hình thành khung pháp lý riêng được kỳ vọng sẽ hỗ trợ nhu cầu đối với gỗ xây dựng, vật liệu gỗ kỹ thuật và các sản phẩm chế biến trong nước.

Hàn Quốc đồng thời tăng cơ giới hóa hoạt động lâm nghiệp và cải thiện điều kiện sản xuất nguyên liệu. Việc sử dụng máy móc lâm nghiệp sẽ được áp dụng tại rừng quốc gia, trong khi tiêu chuẩn an toàn tại khu vực khai thác được tăng cường theo hướng mỗi cán bộ an toàn chỉ phụ trách một địa điểm sản xuất.

Bên cạnh mở rộng thị trường cho gỗ nội địa, Chính phủ cũng sẽ tăng hỗ trợ thu nhập cho người làm lâm nghiệp, quản lý tài nguyên rừng bằng dữ liệu vệ tinh và công nghệ số, đồng thời gắn phát triển ngành gỗ với mục tiêu hấp thụ carbon và phục hồi khu vực nông thôn.



TIN LIÊN QUAN



95,7%

RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026

KIM NGẠCH



Giảm **8%** so với T5/2026

Tăng **6%** so với T6/2025

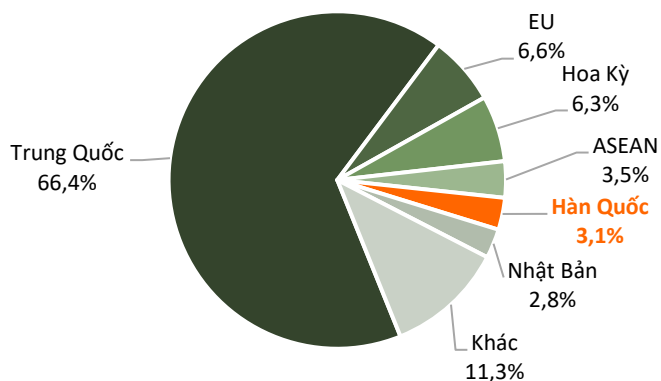
28,7

triệu USD

Cao hơn **3,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

Lũy kế 6 tháng năm 2026 đạt **170,4 triệu USD**, đạt **55%** kim ngạch 2025

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026

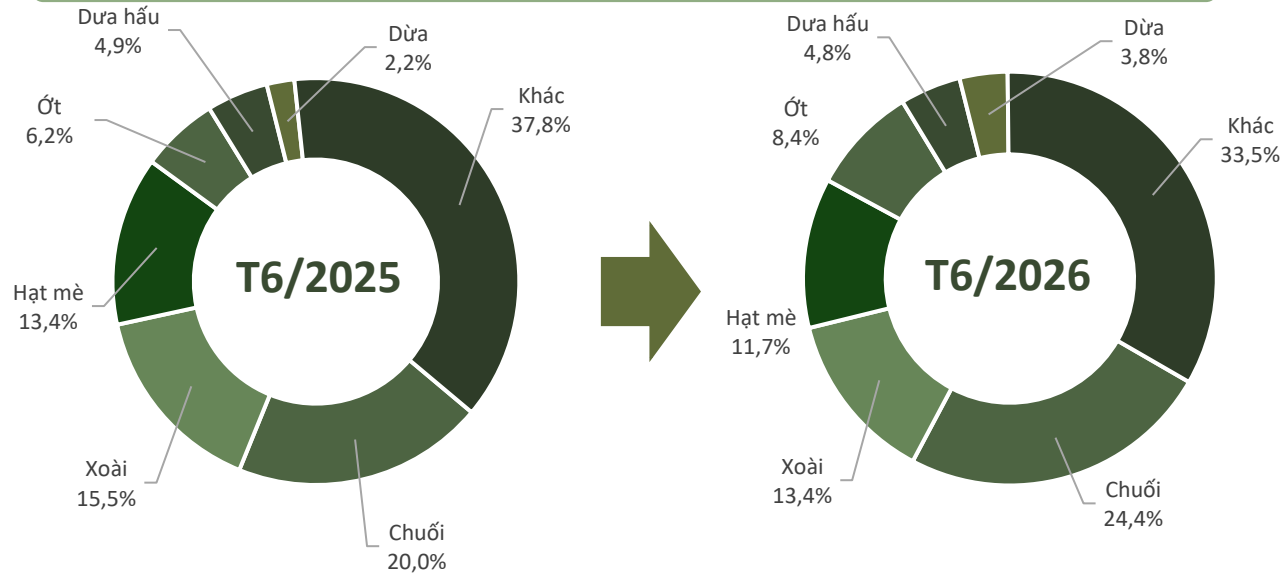


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Hạt mè

Kim ngạch: **3,4** triệu USD
Tăng **10%** so với T5/2026
Giảm **7%** so với T6/2025



Ớt

Kim ngạch: **2,4** triệu USD
Giảm **18%** so với T5/2026
Tăng **45%** so với T6/2025



Chuối

Kim ngạch: **7,0** triệu USD
Giảm **1%** so với T5/2026
Tăng **30%** so với T6/2025



Xoài

Kim ngạch: **3,8** triệu USD
Giảm **11%** so với T5/2026
Giảm **8%** so với T6/2025



Dưa hấu

Kim ngạch: **1,4** triệu USD
Giảm **9%** so với T5/2026
Tăng **4%** so với T6/2025

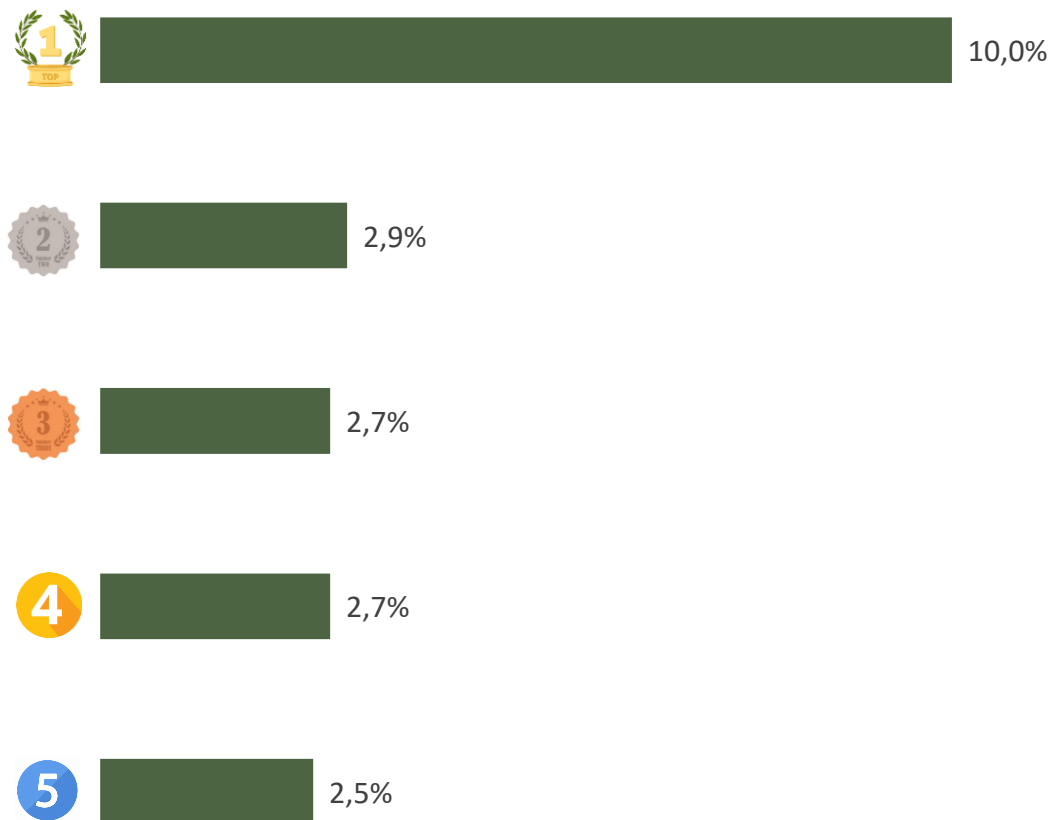


Dừa

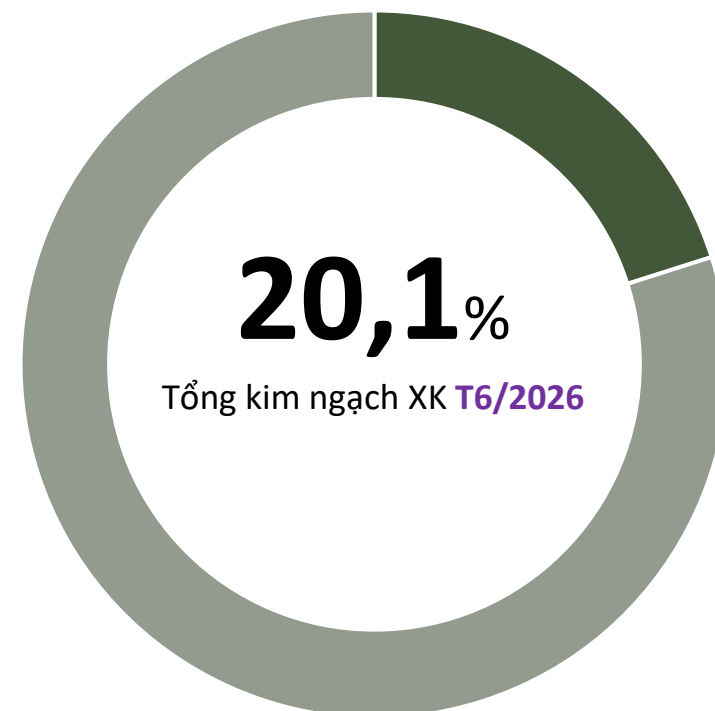
Kim ngạch: **1,1** triệu USD
Tăng **9%** so với T5/2026
Tăng **82%** so với T6/2025

RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T6/2026

KIM NGẠCH



2,7
triệu USD

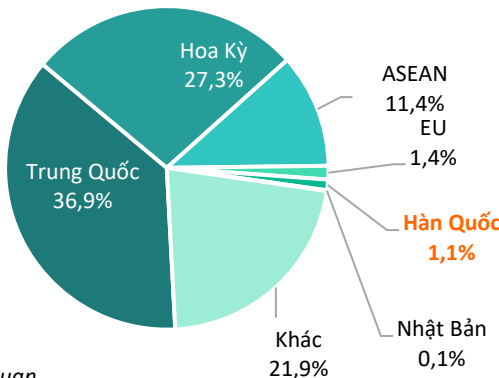
Tăng **12%** so với T5/2026

Tăng **11%** so với T6/2025

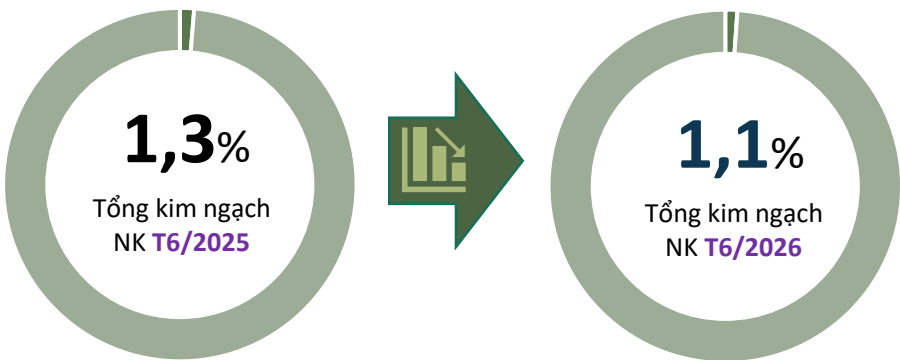
Thấp hơn **1,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

Lũy kế 6 tháng năm 2026 đạt **23,5 triệu USD**, đạt **44%** kim ngạch 2025

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T6/2026

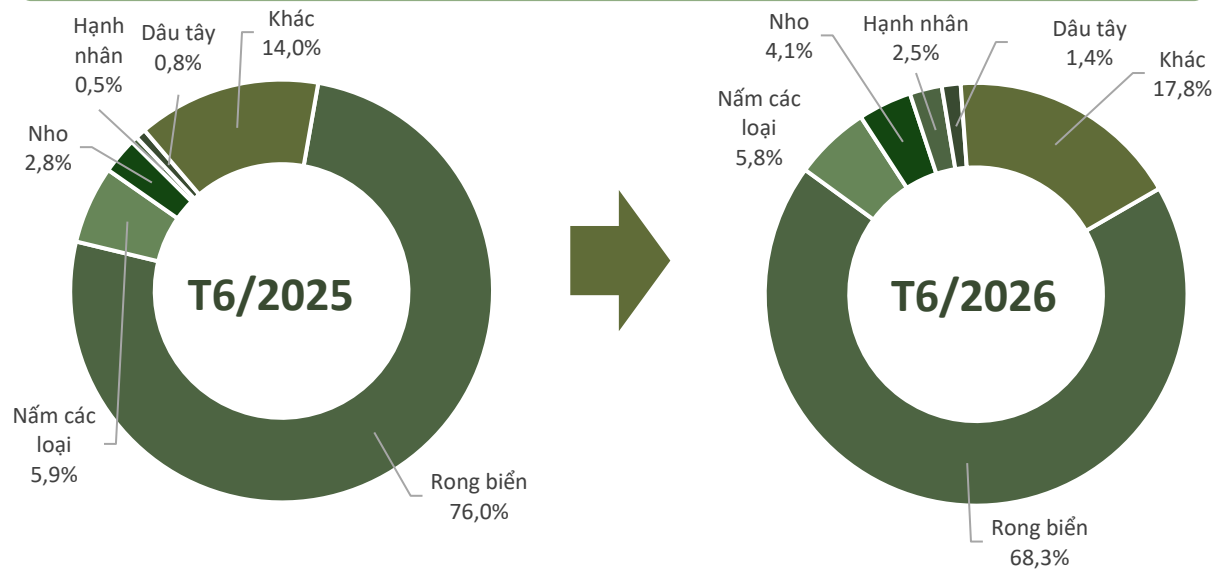


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T6/2026



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Nho

Kim ngạch: **124,9** nghìn USD
Cao gấp **227,7** lần so với T5/2026
Tăng **64%** so với T6/2025



Hạnh nhân

Kim ngạch: **74,8** nghìn USD
Cao gấp **10,6** lần so với T5/2026
Cao gấp **5,6** lần so với T6/2025



Dâu tây

Kim ngạch: **43,9** nghìn USD
Giảm **90%** so với T5/2026
Tăng **100%** so với T6/2025

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Rong biển

Kim ngạch: **2,1** triệu USD
Tăng **28%** so với T5/2026
Giảm **0,4%** so so với T6/2025



Nấm các loại

Kim ngạch: **176,7** nghìn USD
Tăng **35%** so với T5/2026
Tăng **8%** so so với T6/2025



Hàn Quốc mở rộng xuất khẩu trái cây bằng vận chuyển lạnh

Hàn Quốc đang mở rộng xuất khẩu trái cây tươi nhờ ứng dụng logistics chuỗi lạnh, đặc biệt là vận chuyển bằng container lạnh. Nho Shine Muscat đã vượt dâu tây để trở thành mặt hàng trái cây xuất khẩu chủ lực, với kim ngạch tăng từ 30,74 triệu USD năm 2020 lên 85,74 triệu USD năm 2025, trong đó xuất khẩu sang Việt Nam đạt 7,36 triệu USD.

Xuất khẩu dâu tây cũng tăng từ 53,75 triệu USD lên 71,98 triệu USD, chủ yếu sang Đông Nam Á. Việc sử dụng container lạnh giúp duy trì chất lượng trong vận chuyển dài ngày, nhưng cũng đòi hỏi kiểm soát chặt nhiệt độ, độ ẩm và nguồn điện. Các container lạnh thế hệ mới được trang bị cảm biến và hệ thống cảnh báo khi nhiệt độ vượt ngưỡng, giúp giảm rủi ro suy giảm chất lượng. Điều này cho thấy chuỗi lạnh đang trở thành yếu tố then chốt để Hàn Quốc mở rộng xuất khẩu trái cây tươi.

Nguồn: Freshplaza.com





Hàn Quốc chuẩn bị cho triển lãm dâu tây thế giới năm 2027

Nonsan, vùng sản xuất dâu tây lớn nhất Hàn Quốc, chuẩn bị tổ chức Triển lãm Công nghiệp Dâu tây Thế giới Nonsan 2027 từ ngày 26/2 đến 21/3/2027. Sự kiện tập trung vào toàn bộ chuỗi cung ứng dâu tây, từ trồng trọt, nông nghiệp thông minh, chế biến, logistics, phân phối đến tiêu thụ, đồng thời kết hợp các nội dung về trí tuệ nhân tạo, công nghệ thực phẩm và thương mại quốc tế.

Triển lãm dự kiến thu hút khoảng 1,54 triệu lượt khách, trong đó có 90.000 khách quốc tế, cùng khoảng 70 doanh nghiệp trong và ngoài nước. Nonsan đặt mục tiêu đạt hơn 5 triệu USD từ các hoạt động tư vấn và hợp đồng xuất khẩu. Thành phố cũng đang chuẩn bị hạ tầng điện, nước, viễn thông, xử lý nước thải, giao thông và bãi đỗ xe để phục vụ sự kiện. Trong thời gian triển lãm, khoảng 600 tấn dâu tây dự kiến được tiêu thụ.

Nguồn: Freshplaza.com

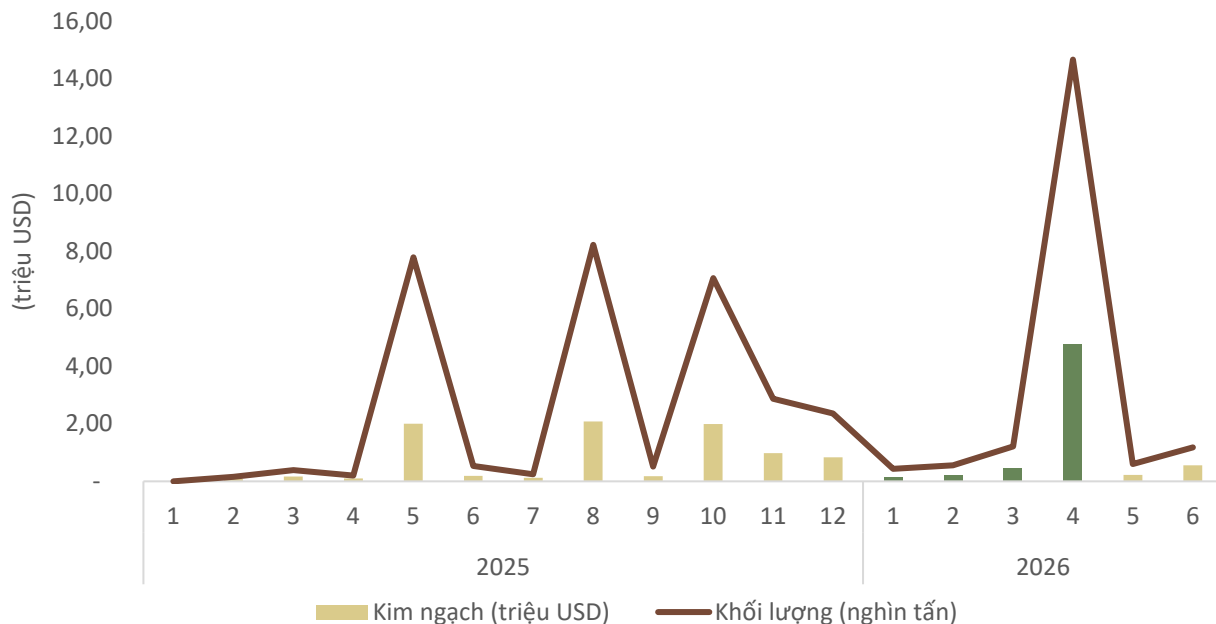


Tin liên quan



SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

Khối lượng và giá trị sản và sản phẩm từ sắn XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Kết quả XK sản và sản phẩm từ sắn sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026

KIM NGẠCH

0,56 triệu USD

↗ Tăng **149%** so với T5/2026

↗ Tăng **185%** so với T6/2025

↓ Thấp hơn **0,24 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

* Lũy kế 6 tháng năm 2026 đạt **6,37 triệu USD**, đạt **73%** kim ngạch năm 2025

KHỐI LƯỢNG

1.180 tấn

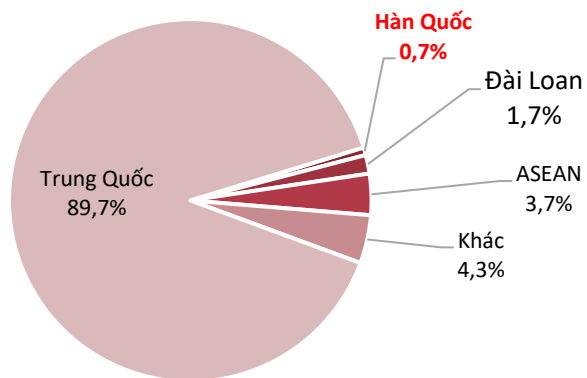
↗ Tăng **96%** so với T5/2026

↗ Tăng **119%** so với T6/2025

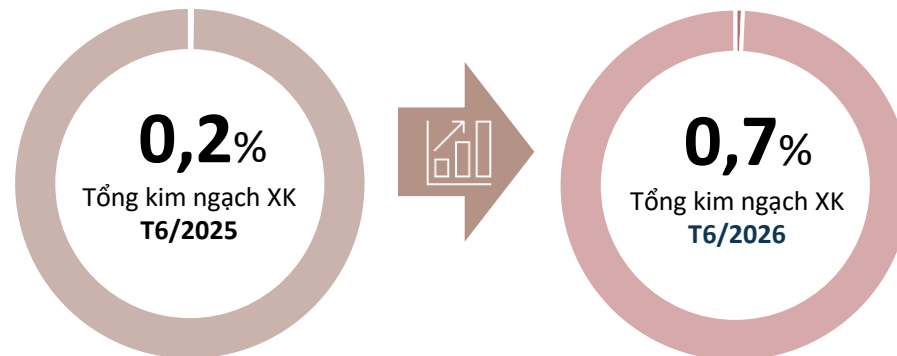
↓ Thấp hơn **1,6 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2025

* Lũy kế 6 tháng năm 2026 đạt **18,6 nghìn tấn**, đạt **61%** khối lượng năm 2025

Tỷ trọng giá trị sản và sản phẩm từ sắn sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



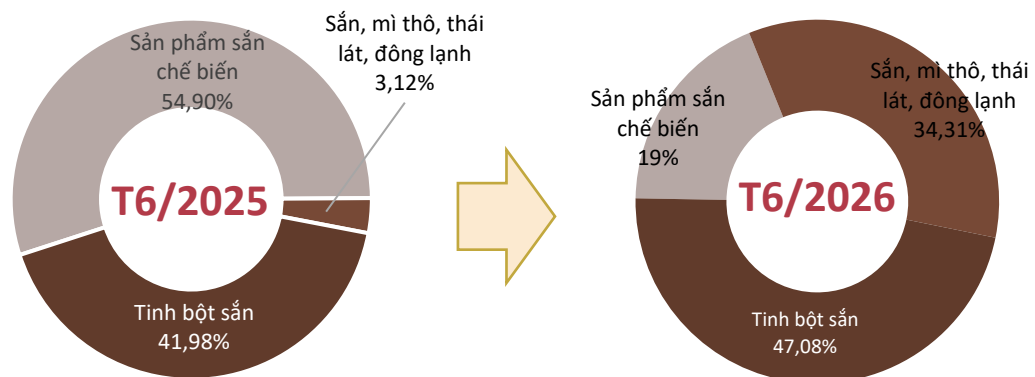
Biến động tỷ trọng giá trị sản & sản phẩm từ sắn sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



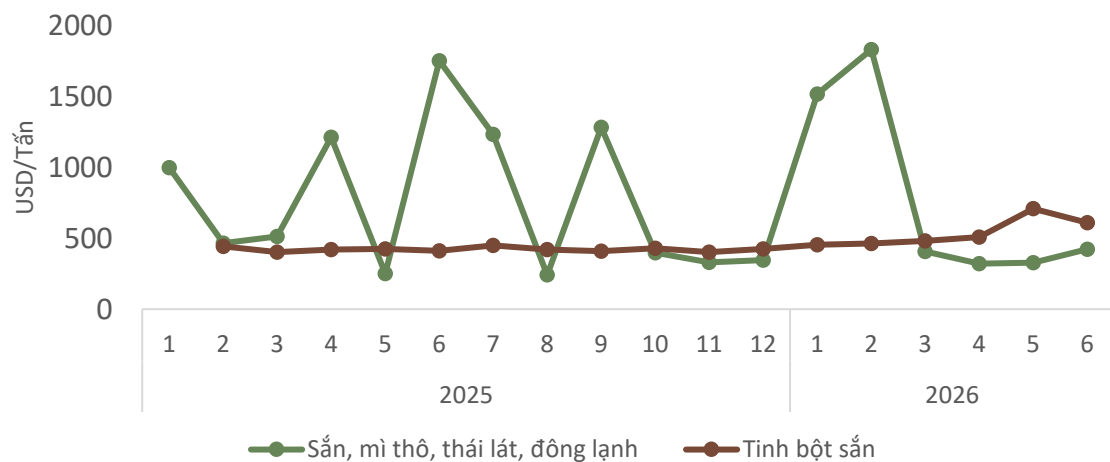


SẺ VÀ SẢN PHẨM TỪ SẺ

Cơ cấu chủng loại sủ và SP từ sủ XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Giá sủ và SP từ sủ XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Kết quả XK sủ và SP từ sủ sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tinh bột sủ

Kim ngạch: **261,7** nghìn USD

Cao hơn **263 lần** so với T5/2026

Tăng **220%** so với T6/2025



Sủ thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: **190,7** nghìn USD

Tăng **105%** so với T5/2026

Tăng **78%** so với T6/2025

Sủ thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2026 ở mức **423 USD/tấn**; **tăng 29%** so với tháng trước; và **giảm 13,8%** so với cùng kỳ năm 2025.

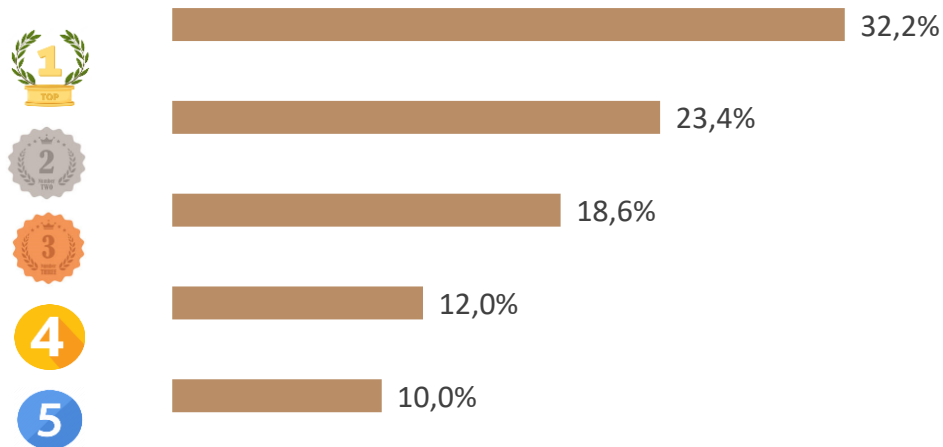
Tinh bột sủ

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2026 ở mức **610 USD/tấn**; **giảm 13,8%** so với tháng trước; và **tăng 48,3%** so với cùng kỳ năm 2025.

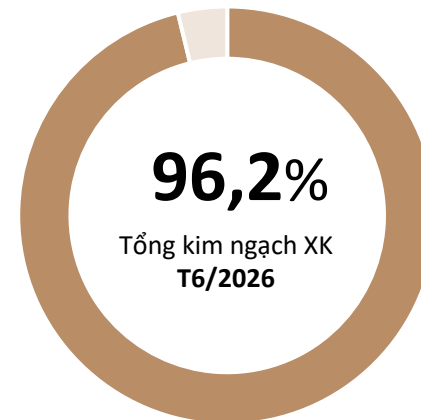


SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

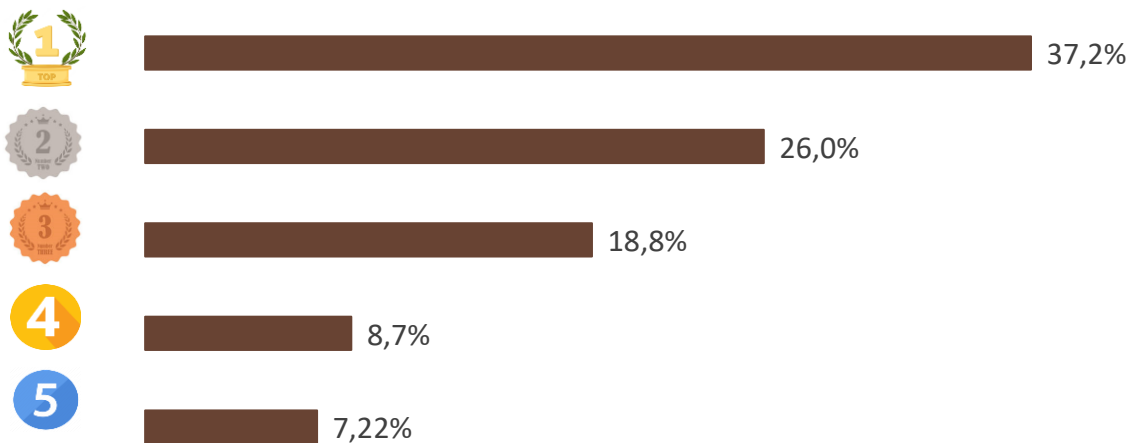
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



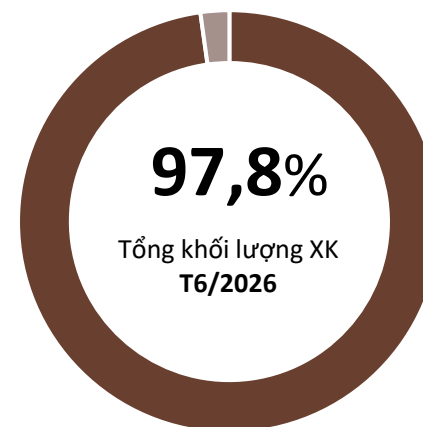
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



TOP 5 DN về khối lượng XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026





SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG SẴN VÀ SP TỪ SẴN HÀN QUỐC



Hàn Quốc thúc đẩy sử dụng trân châu làm từ tinh bột sắn

Món chè xoài bưởi kiểu Hoa, thường được gọi là Dương Chi Cam Lộ, đang trở nên phổ biến tại Hàn Quốc. Thay vì dùng hoàn toàn hạt sago truyền thống, nhiều sản phẩm hiện sử dụng tinh bột sắn hoặc pha trộn tinh bột sắn do có giá thành thấp và nguồn cung dồi dào. Trân châu làm từ tinh bột sắn chủ yếu chứa carbohydrate, ít chất xơ và thường được nấu cùng đường nâu hoặc siro, làm tăng hàm lượng đường và năng lượng. Xu hướng này cho thấy tinh bột sắn tiếp tục mở rộng ứng dụng trong ngành thực phẩm và đồ uống tại Hàn Quốc.

Nguồn: faq.donga.com

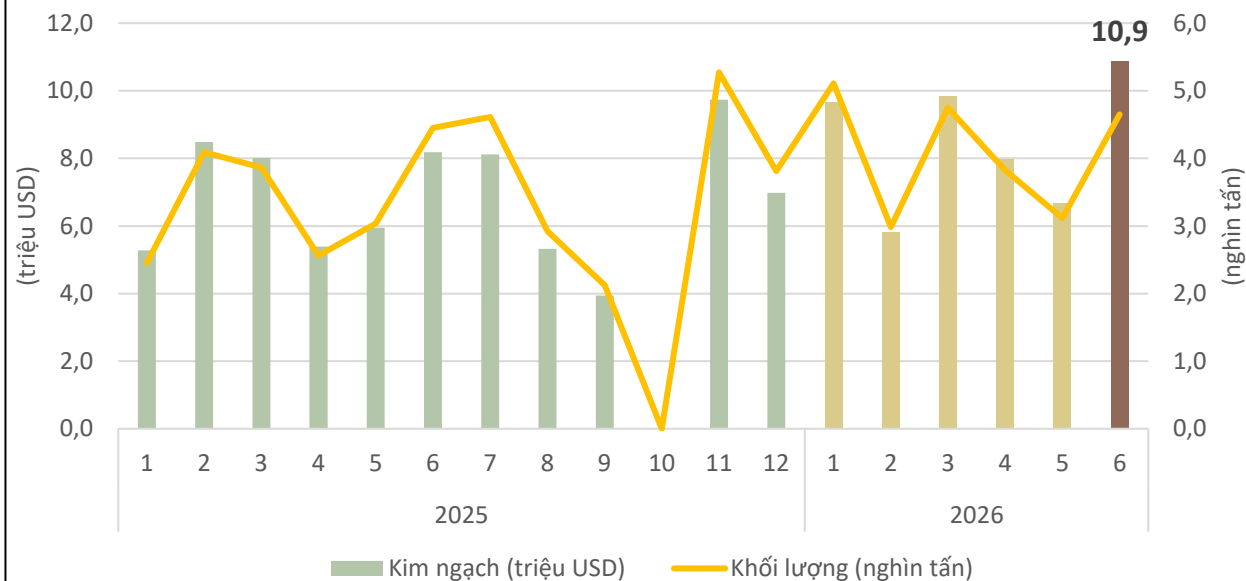


TIN LIÊN QUAN



CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026

KIM NGẠCH
10,9 triệu USD \$

↗ Tăng **63%** so với T5/2026

↗ Tăng **33%** so với T6/2025

↑ Cao hơn **4,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

❖ Lũy kế 06 tháng đầu năm 2026 đạt **50,8 tr.USD**, đạt **62%** kim ngạch năm 2025

KHỐI LƯỢNG
4,65 nghìn tấn

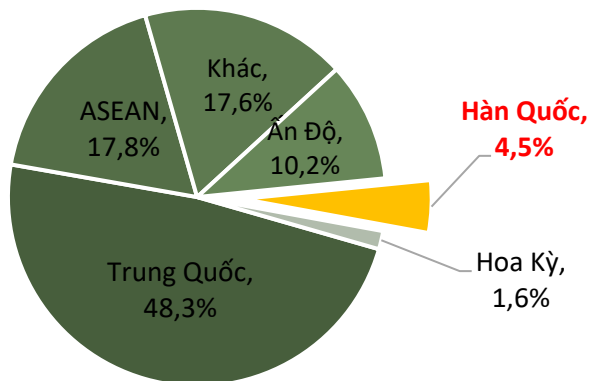
↗ Tăng **49%** so với T5/2026

↗ Tăng **5%** so với T6/2025

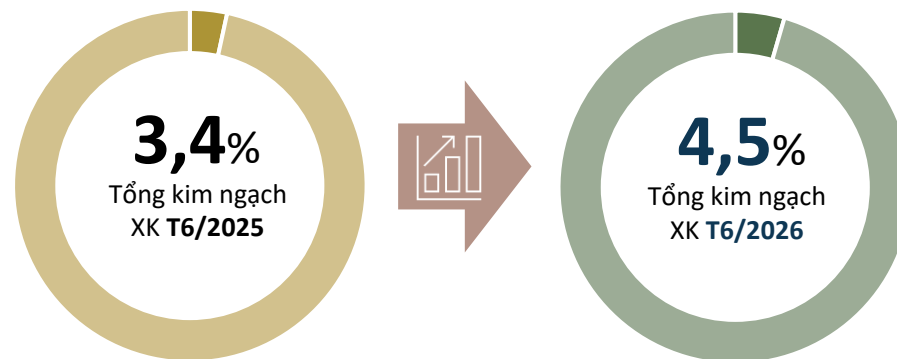
↑ Cao hơn **1,1 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

❖ Lũy kế 06 tháng đầu năm 2026 đạt **24,4 nghìn tấn**, đạt **57%** khối lượng năm 2025

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



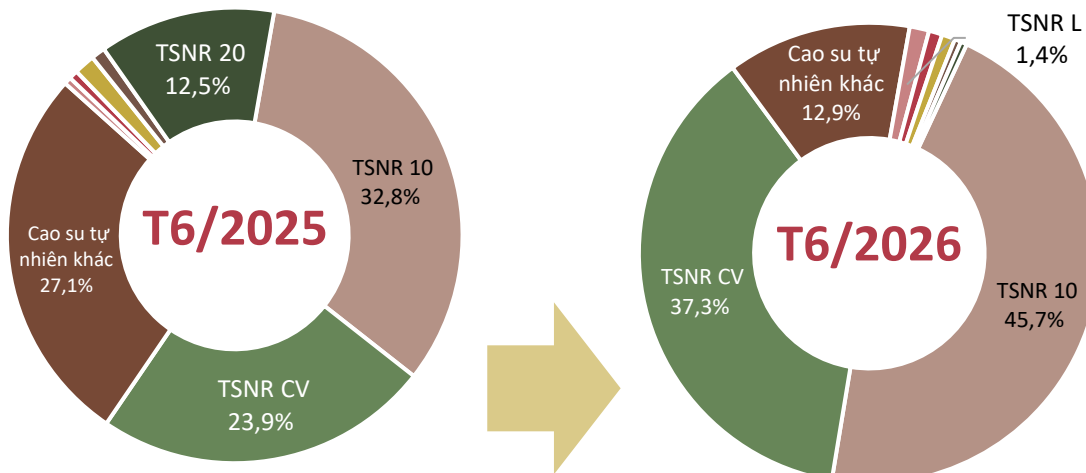
Biến động tỷ trọng giá trị cao su của VN sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



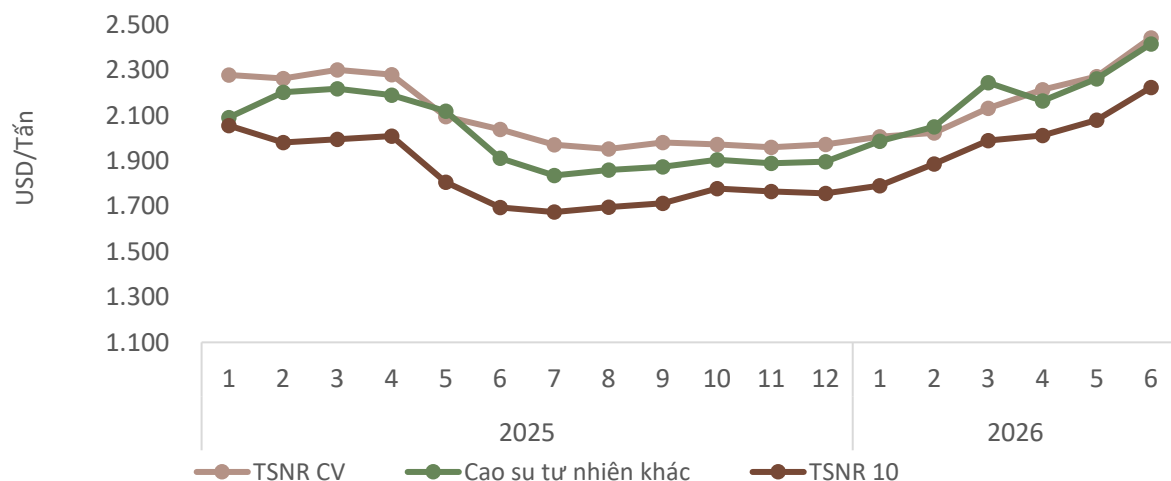


CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Giá cao su Việt Nam XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,4** triệu USD

Tăng **88%** so với T5/2026

Giảm **34%** so với T6/2025



TSNR CV

Kim ngạch: **4,05** triệu USD

Tăng **114%** so với T5/2026

Tăng **170%** so với T6/2025



TSNR 10

Kim ngạch: **4,96** triệu USD

Tăng **43,8%** so với T5/2026

Tăng **124%** so với T6/2025

Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2026 ở mức **2.415** USD/tấn; **tăng 7%** so với tháng trước; và **tăng 26%** so với cùng kỳ năm 2025.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2026 ở mức **2.443** USD/tấn; **tăng 8%** so với tháng trước; và **tăng 20%** so với cùng kỳ năm 2025.

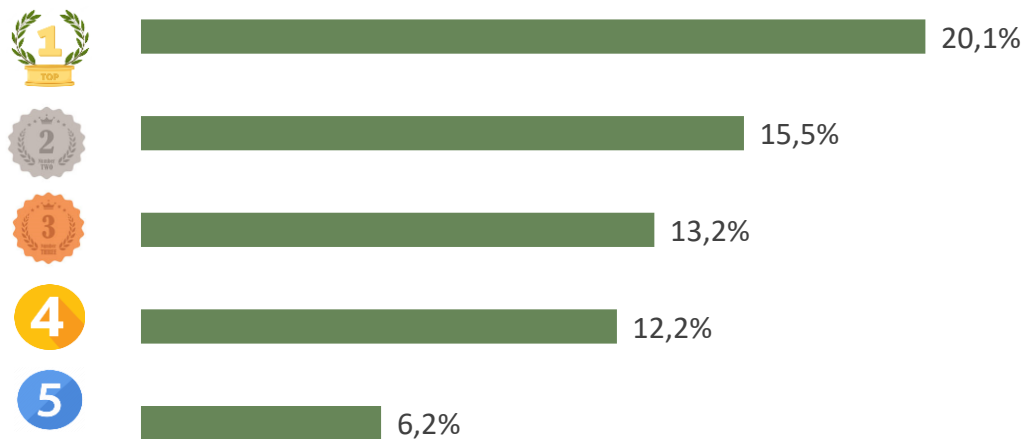
TSNR 10

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2026 ở mức **2.224** USD/tấn **tăng 7%** so với tháng trước; và **tăng 31%** so với cùng kỳ năm 2025.

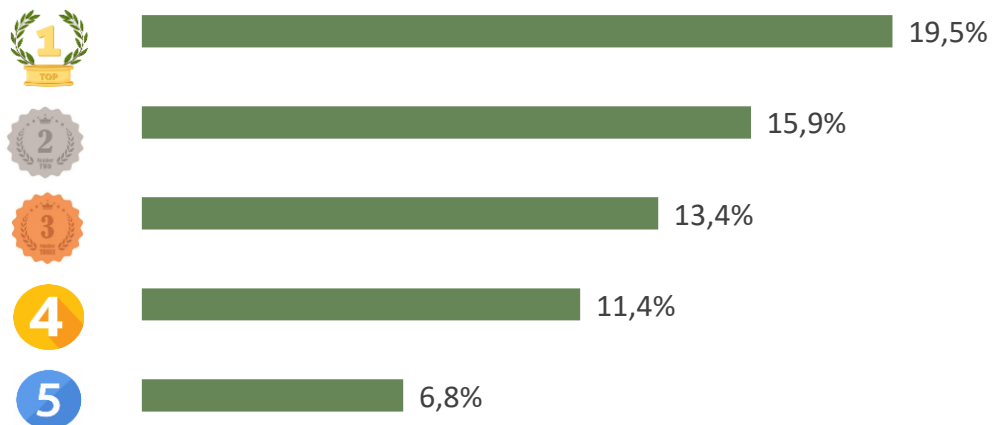


CAO SU

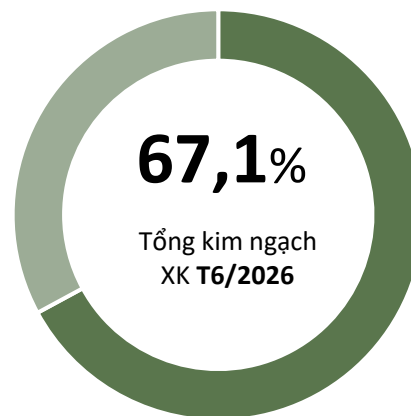
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



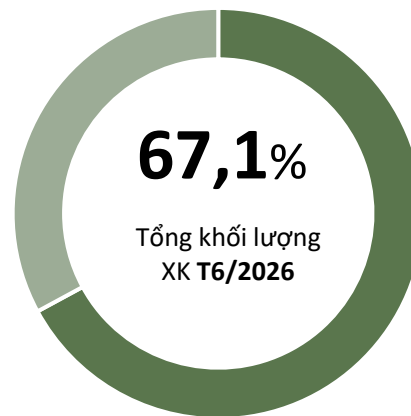
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T6/2026





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU HÀN QUỐC



Hàn Quốc tăng sử dụng cao su tự nhiên và nguyên liệu bền vững trong sản xuất lốp xe

Hankook Tire tiếp tục mở rộng sử dụng nguyên liệu bền vững, trong đó có cao su tự nhiên, nhằm đáp ứng các quy định môi trường ngày càng chặt chẽ như Quy định chống mất rừng của Liên minh châu Âu.

Trong Báo cáo ESG 2025/26, doanh nghiệp công bố các kế hoạch tăng tỷ lệ nguyên liệu thân thiện với môi trường, giảm phát thải trong chuỗi cung ứng và tăng cường quản lý đa dạng sinh học.

Công ty cũng đã sử dụng vật liệu tổng hợp có thành phần cao su tự nhiên trong dòng lốp đua xe điện iON Race.

Những động thái trên cho thấy nhu cầu đối với cao su tự nhiên có nguồn gốc rõ ràng và đáp ứng tiêu chuẩn bền vững đang ngày càng tăng trong ngành sản xuất lốp xe Hàn Quốc.



Tin liên quan

Nguồn: hankooktire.com và mk.co.kr



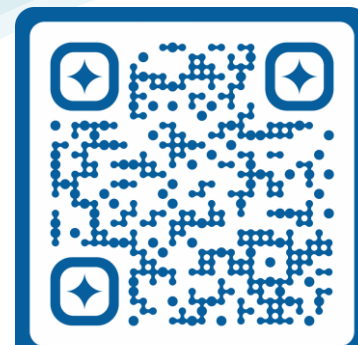
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: Số 16 Thụy Khuê, P. Tây Hồ, Hà Nội

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo